

Số: 33/2025/QĐST-HNGĐ

TB, ngày 19 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2025 về tranh chấp hôn nhân gia đình giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị **Lê Thị H**, sinh năm 1989; Địa chỉ: Khu 1, xã TH, huyện TB, tỉnh PT.

* *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1988; Địa chỉ: Khu 1, xã TH, huyện TB, tỉnh PT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn K.

- *Về con chung*: Anh Nguyễn Văn K được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 03 con chung là Nguyễn Thế A, sinh ngày 26/3/2010; Nguyễn Bảo M, sinh ngày 07/01/2013; Nguyễn Bảo N, sinh ngày 30/12/2016. Chị Lê Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Nguyễn Văn K do anh Nguyễn Văn K không yêu cầu.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình, các vấn đề khác:* Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn K đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Lê Thị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001031 ngày 24 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB, tỉnh PT. Trả lại cho chị Lê Thị H 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều: 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện TB;
- UBND xã TH, huyện TB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bình Luyện